TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bá Thước, ngày 29 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2019/TLST/ HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2019 giữa :

Nguyên đơn: Anh Hà Văn B ; Sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn T , xã B C , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Thị G Sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Thôn T , xã B C , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hà Văn B và chị Hà Thị G

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Hà Văn B và chị Hà Thị G đều tự nguyện, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hà Xuân T sinh năm 1997 (đã thành niên).

- Về tài sản: Anh Hà Văn B và chị Hà Thị G đề nghị Tòa án ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị khi ly hôn chị Hà Thị G không lấy tài sản gì. Nhưng anh Hà Văn B có trách nhiệm giao cho chị Hà Thị G 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam). Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

-Nợ chung : Không có.

-*Về án phí*: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Hà Văn B và chị Hà Thị G tự nguyện thỏa thuận: Anh Hà Văn B chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án anh B đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho anh Hà Văn B là 150.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0002838 ngày 20/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên